UBND TỈNH KON TUM **SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 133 /BC-SKHĐT	*Kon Tum, ngày 08 tháng 6 năm 2022*

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được Tờ trình số 107/TTr-SNN ngày 30 tháng 05 năm 2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng dự án Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025. Sau khi rà soát, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo kết quả thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025 như sau:

Phần thứ nhất

TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

I. HỒ SƠ TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH

1. Tờ trình số 107/TTr-SNN ngày 30 tháng 5 năm 2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng dự án Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025.

2. Báo cáo số 274/BC-SNN ngày 30 tháng 5 năm 2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng dự án Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025.

3. Các Công văn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: số 613/SNN-KH ngày 15 tháng 03 năm 2022; số 1036/SNN-KH ngày 25 tháng 4 năm 2022; số 1360/SNN-KH ngày 25 tháng 5 năm 2022; 1523/SNN-KH ngày 07 tháng 6 năm 2022.

II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ THẨM ĐỊNH

1. Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019.

2. Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

3. Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

4. Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về chủ trương đầu tư dự án Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025.

5. Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc giao triển khai chủ trương đầu tư dự án Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025.

6. Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

7. Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trồng 01 tỷ cây xanh của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 – 2025.

8. Công văn số 1358/VP-KTTH ngày 18 tháng 4 năm 2022 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025.

II. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

1. Đơn vị chủ trì thẩm định: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Đơn vị phối hợp thẩm định: Ban Dân tộc.

Phần thứ hai

Ý KIẾN THẨM ĐỊNH ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN

I. MÔ TẢ THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025.

2. Dự án nhóm: B.

3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: Hội đồng nhân dân tỉnh.

4. Cấp quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Tên chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

7. Tổng mức đầu tư dự án: Khoảng 985.797 triệu đồng.

8. Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ theo ngành, lĩnh vực giai đoạn 2021 - 2025 (*khoảng 230.000 triệu đồng*); nguồn vốn

ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025; nguồn thu dịch vụ môi trường rừng và các nguồn vốn hợp pháp khác.

9. Thời gian thực hiện: Từ năm 2022.

II. Ý KIẾN ĐỀ XUẤT CỦA ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:

1. Lý do đề xuất điều chỉnh:

Trong quá trình xây dựng Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án, qua rà soát một số hạng mục hỗ trợ đầu tư của chủ trương đầu tư dự án như: "*Khoán bảo vệ rừng, bảo vệ rừng, trồng rừng sản xuất, khoanh nuôi phục hồi rừng, trồng dược liệu dưới tán rừng, nuôi dưỡng rừng*" trùng lắp với nội dung hỗ trợ tại Tiểu dự án 1[(1)] thuộc Dự án 3[(2)] của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025[(3)]. Đồng thời, nội dung "*trồng cây phân tán*" trùng lắp với Kế hoạch thực hiện Đề án trồng 01 tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kon Tum[(4)]. Do đó, để tránh trùng lắp trong quá trình triển khai thực hiện các nội dung hỗ trợ đầu tư của các chương trình, dự án, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị điều chỉnh, cắt giảm các hạng mục này.

Ngoài ra, thực hiện Quyết định số 1047/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao diện tích rừng tự nhiên do Ủy ban nhân dân cấp xã đang quản lý (*chưa có kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng*) cho các chủ rừng là các Ban quản lý rừng và các Công ty TNHH MTV lâm nghiệp để quản lý bảo vệ. Theo đó, diện tích rừng tự nhiên do Ủy ban nhân dân cấp xã đang quản lý giao về cho các chủ rừng là Ban quản lý rừng, các Công ty TNHH MTV lâm nghiệp để tổ chức quản lý bảo vệ là 28.838,27 ha; hiện chưa được thực hiện công tác đo đạc, xác định ranh giới, đóng mốc ranh giới theo chủ rừng và 03 loại rừng để phục vụ cho công tác quản lý bảo vệ rừng, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định (*do khó khăn về nguồn kinh phí*) theo như các phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn 2021-2030 của các Ban quản lý rừng và các Công ty TNHH MTV lâm nghiệp được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt[(5)] (*trong đó có nội dung hoàn thiện công tác phân định ranh*

[(1)] Phát triển kinh tế nông nghiệp, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân.
[(2)] Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị.
[(3)] được ban hành kèm theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.
[(4)] đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2021.
[(5)] Quyết định số 939/QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn 2021-2030 của Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh; Quyết định số 1243/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn 2021-2030 của Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Kon Plông; Quyết định số

giới, cắm mốc ranh giới ở những khu vực chưa cắm mốc và duy tu, bảo dưỡng những mốc bị hư hỏng; cắm mốc phân định ranh giới rừng). Do đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề xuất bổ sung việc "*xác định ranh giới, đóng mốc ranh giới theo chủ rừng và 03 loại rừng*" vào chủ trương đầu tư dự án Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh lần này.

2. Nội dung xin điều chỉnh:

Nội dung điều chỉnh	**Theo chủ trương đầu tư được phê duyệt tại Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh**	**Đề xuất điều chỉnh**
Quy mô đầu tư	- Trồng mới: 15.000 ha; trong đó: trồng rừng phòng hộ 417 ha; trồng rừng đặc dụng 380 ha, hỗ trợ trồng rừng sản xuất 14.203 ha. - Khoanh nuôi phục hồi rừng 5.382 ha, trong đó: khoanh nuôi phục hồi rừng tự nhiên 5.257 ha; Khoanh nuôi có trồng bổ sung cây lâm nghiệp 125 ha. - Nuôi dưỡng làm giàu rừng 2.097 ha. - Trồng cây phân tán 3,2 triệu cây. - Trồng dược liệu dưới tán rừng: 4 mô hình. - Khoán bảo vệ rừng 185.731 ha (928.655 lượt ha). - Tự bảo vệ rừng bằng lực lượng chuyên trách 232.256 ha. - Hoạt động phòng cháy chữa cháy rừng khu vực thường xuyên cháy 36.800 ha. - Xây dựng kết cấu hạ tầng lâm nghiệp.	- Trồng mới: 797 ha rừng; trong đó: trồng rừng phòng hộ 417 ha; trồng rừng đặc dụng 380 ha. - Không đầu tư nội dung này. - Không đầu tư nội dung này. - Không đầu tư nội dung này. - Không đầu tư nội dung này. - Không đầu tư nội dung này. - Không đầu tư nội dung này. - Không đầu tư nội dung này. - Xây dựng kết cấu hạ tầng lâm nghiệp. - Xác định ranh giới, đóng mốc bổ sung ranh giới rừng.
Tổng mức đầu tư	Khoảng 985.797 triệu đồng	Khoảng 284.932 triệu đồng
Nguồn vốn đầu tư	Nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ theo ngành, lĩnh vực giai đoạn 2021 - 2025 (khoảng 230.000 triệu đồng); nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025; nguồn thu dịch vụ môi trường rừng và các nguồn vốn hợp pháp khác.	Nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ theo ngành, lĩnh vực giai đoạn 2021 - 2025 (*khoảng 230.000 triệu đồng*); nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 – 2025 và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Các nội dung khác: Thực hiện theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về chủ trương đầu tư dự

820/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn 2021-2030 của Ban quản lý rừng phòng hộ Thạch Nham,....

án Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025.

II. TỔNG HỢP Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA ĐƠN VỊ PHỐI HỢP

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 1358/VP-KTTH ngày 18 tháng 4 năm 2022 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, trong đó, giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Dân tộc tỉnh và các đơn vị có liên quan rà soát để hoàn thiện các nội dung trình điều chỉnh chủ trương đầu tư của dự án Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản lấy ý kiến của Ban Dân tộc tỉnh về việc trùng lặp trong việc thực hiện dự án Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025 với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế -xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, cụ thể như sau:

1. Ý kiến tham gia của Ban Dân tộc tỉnh (*tại Công văn số 429/BDT-HCTH ngày 14 tháng 5 năm 2022*):

Dự án Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025 (*dự án*) do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì xây dựng và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh và đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt Chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 29 tháng 04 năm 2021; các nội dung của dự án không thuộc chuyên môn của Ban Dân tộc, vì vậy Ban Dân tộc không nắm được và không thể làm rõ nội dung về việc trùng lặp trong việc thực hiện dự án Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025 với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế -xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021đến năm 2025 (*Chương trình*).

Ban Dân tộc xin cung cấp số liệu Trung ương dự kiến giao cho tỉnh Kon Tum thực hiện các nội dung tại Tiểu dự án 1 của dự án 3 thuộc Chương trình: về phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân. Đề nghị Sở Nông nghiệp rà soát đối chiếu với dự án Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025 để tránh trùng lặp nội dung, kinh phí. Số liệu cụ thể như sau:

Căn cứ Quyết định 1719/QĐ-TTg, ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 và báo cáo nghiên cứu khả thi kèm theo Công văn 1409/TTr-UBDT ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban Dân tộc. Dự

kiến giao cho tỉnh Kon Tum thực hiện các nội dung của Tiểu dự án 1 của dự án 3 như sau:

- Nội dung hỗ trợ khoán bảo vệ rừng đối với rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, quy mô: 146.518 ha/năm;

- Nội dung hỗ trợ bảo vệ rừng quy hoạch, rừng phòng hộ và rừng sản xuất là rừng tự nhiên đã giao cho cộng đồng, hộ gia đình, với quy mô: 23.273 ha/năm;

- Nội dung hỗ trợ khoanh nuôi tái sinh có trồng rừng bổ sung, quy mô: 391 ha/năm;

- Nội dung hỗ trợ trồng rừng sản xuất, khai thác kinh tế dưới tán rừng và phát triển lâm sản ngoài gỗ, quy mô: 13.336 ha;

- Nội dung hỗ trợ trồng rừng phòng hộ đối với diện tích đất được quy hoạch trồng rừng phòng hộ đã được giao cho hộ gia đình, 115 ha/năm;

- Nội dung hỗ trợ gạo trợ cấp trồng rừng cho hộ nghèo tham gia trồng rừng sản xuất, phát triển lâm sản ngoài gỗ, rừng phòng hộ, quy mô: 914 tấn;

Tổng kinh phí để thực hiện các nội dung nêu trên khoảng: 512,473 tỷ đồng.

2. Ý kiến làm rõ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*tại các Công văn số: 1036/SNN-KH ngày 25 tháng 4 năm 2022; số 1360/SNN-KH ngày 25 tháng 5 năm 2022*):

* Về sự trùng lặp với các nội dung hỗ trợ theo Tiểu dự án 1[(6)] thuộc Dự án 3[(7)] của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030[(8)]: Chính vì các nội dung dự kiến bị trùng lặp với nội dung hỗ trợ của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi nêu trên, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có Tờ trình số 43/TTr-SNN ngày 04 tháng 3 năm 2022 về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng dự án Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025. Theo đó, đã đề nghị điều chỉnh không thực hiện hỗ trợ các hạng như: Hỗ trợ khoán bảo vệ rừng, hỗ trợ bảo vệ rừng, hỗ trợ trồng rừng sản xuất, hỗ trợ khoanh nuôi phục hồi rừng, hỗ trợ trồng dược liệu dưới tán rừng, hỗ trợ nuôi dưỡng rừng *(các nội dung Trung ương dự kiến giao cho tỉnh Kon Tum thực hiện tại Tiểu dự án 1 của dự án 3 theo số liệu Ban Dân tộc cung cấp tại Công văn số 429/BDT-HCTH ngày 14 tháng 5 năm 2022).*

---

(6) Phát triển kinh tế nông nghiệp, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân.
(7) Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị.
(8) được ban hành kèm theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Đối với hạng mục trồng mới: 797 ha rừng *(trong đó: trồng rừng phòng hộ 417 ha, trồng rừng đặc dụng 380 ha)* sau điều chỉnh không trùng lặp với số liệu của Ban Dân tộc cung cấp tại Công văn số 429/BDT-HCTH ngày 14 tháng 5 năm 2022. Do, nội dung hỗ trợ trồng rừng phòng hộ theo số liệu của Ban Dân tộc cung cấp là hỗ trợ trồng rừng phòng hộ đối với diện tích đất được quy hoạch trồng rừng phòng hộ **đã được giao cho hộ gia đình**, 115 ha/năm; còn nội dung trồng mới rừng phòng hộ, đặc dụng theo dự án Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025 là đầu tư trồng rừng phòng hộ, đặc dụng trên diện tích **đã được giao cho các Ban quản lý rừng đặc dụng, phòng hộ** trên địa bàn tỉnh quản lý.

* Về việc không thực hiện hỗ trợ trồng rừng sản xuất 14.203 ha và các nội dung khác tại dự án có ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện chỉ tiêu phấn đấu đến năm 2025 trồng thêm được 15.000 rừng đã được Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Kon Tum lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020-2025 (*Nghị quyết số 06-NQ/ĐH ngày 30 tháng 9 năm 2020*) đề ra hay không:

Việc không thực hiện hỗ trợ trồng rừng sản xuất 14.203 ha và các nội dung khác tại dự án không ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện chỉ tiêu phấn đấu đến năm 2025 trồng thêm được 15.000 rừng đã được Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Kon Tum lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020-2025 (*Nghị quyết số 06-NQ/ĐH ngày 30 tháng 9 năm 2020*) đề ra. Do các hạng mục này sẽ được thực hiện theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 *(hiện Ban Dân tộc đang chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương xây dựng Nghị quyết và Đề án)*; đồng thời, đối với các khu vực hỗ trợ trồng rừng sản xuất không thuộc đối tượng hỗ trợ theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, dự kiến sẽ dùng nguồn tiền dịch vụ môi trường rừng dự phòng năm 2012 trích trong năm 2013 và nguồn tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2011, 2012 còn tồn tại Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum chưa sử dụng là **70.186,513 triệu đồng** để thực hiện hỗ trợ *(hiện nay Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đang trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến về phương án sử dụng kinh phí này tại Tờ trình 223-TTr/BCSĐ ngày 13 tháng 5 năm 2022)*.

* Về vị trí xây dựng các trạm, chốt tại lâm phần Ban Quản lý Vườn quốc gia Chư Mom Ray: Qua rà soát phối hợp với các đơn vị chủ rừng về các hạng mục xây dựng kết cấu hạ tầng lâm nghiệp và để tránh trùng lắp với các dự án do Ban quản Vườn quốc gia Chư Mom Ray, Ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh đang thực hiện, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã điều

chỉnh quy mô chi tiết các hạng mục xây dựng kết cấu hạ tầng lâm nghiệp; xác định ranh giới, đóng mốc ranh giới.

III. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CƠ QUAN TRÌNH

1. Sự cần thiết điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án:

Trong quá trình triển khai các bước để thực hiện chủ trương đầu tư dự án Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025 theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum; qua rà soát, chủ đầu tư dự án (*Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*) thấy rằng một số hạng mục hỗ trợ đầu tư của chủ trương đầu tư dự án như: "*Khoán bảo vệ rừng, bảo vệ rừng, trồng rừng sản xuất, khoanh nuôi phục hồi rừng, trồng dược liệu dưới tán rừng, nuôi dưỡng rừng*" trùng lắp với nội dung hỗ trợ tại Tiểu dự án 1[(9)] thuộc Dự án 3[(10)] của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025[(11)]. Đồng thời, nội dung "*trồng cây phân tán*" dự án Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025 trùng lắp với Kế hoạch thực hiện Đề án trồng 01 tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kon Tum[(12)].

Mặc dù, thời điểm Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án (*ngày 29 tháng 4 năm 2021*) trước thời điểm Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trồng 01 tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kon Tum (*ngày 31 tháng 5 năm 2021*) và Quyết định phê duyệt CMTQG Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I của Thủ tướng Chính phủ

---

(9) Phát triển kinh tế nông nghiệp, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân.

(10) Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị.

(11) được ban hành kèm theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ. Cụ thể theo số liệu dự kiến giao cho tỉnh Kon Tum thực hiện các nội dung của Tiểu dự án 1 của dự án 3 như sau:
- Nội dung hỗ trợ khoán bảo vệ rừng đối với rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, quy mô: 146.518 ha/năm;
- Nội dung hỗ trợ bảo vệ rừng quy hoạch, rừng phòng hộ và rừng sản xuất là rừng tự nhiên đã giao cho cộng đồng, hộ gia đình, với quy mô: 23.273 ha/năm;
- Nội dung hỗ trợ khoanh nuôi tái sinh có trồng rừng bổ sung, quy mô: 391 ha/năm;
- Nội dung hỗ trợ trồng rừng sản xuất, khai thác kinh tế dưới tán rừng và phát triển lâm sản ngoài gỗ, quy mô: 13.336 ha;
- Nội dung hỗ trợ trồng rừng phòng hộ đối với diện tích đất được quy hoạch trồng rừng phòng hộ đã được giao cho hộ gia đình, 115 ha/năm;
- Nội dung hỗ trợ gạo trợ cấp trồng rừng cho hộ nghèo tham gia trồng rừng sản xuất, phát triển lâm sản ngoài gỗ, rừng phòng hộ, quy mô: 914 tấn.

Tổng kinh phí để thực hiện các nội dung nêu trên khoảng 512 tỷ đồng (theo báo cáo nghiên cứu khả thi kèm theo Tờ trình số 1409/TTr-UBDT ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban Dân tộc; Công văn số 217/BNN-KTHT ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

(12) đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2021.

(*ngày 14 tháng 10 năm 2021*); tuy nhiên, để tránh trùng lắp trong quá trình thực hiện các chương trình, đề án do Trung ương đang triển khai; cũng như huy động, tận dụng hiệu quả nguồn vốn hỗ trợ từ Trung ương cho địa phương, đảm bảo hiệu quả trong thực hiện các chương trình, đề án, dự án đầu tư công; việc cắt giảm các hạng mục trùng lắp là cần thiết. Bên cạnh đó, để phục vụ cho công tác phân định quản lý, bảo vệ rừng theo các phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn 2021-2030, đơn vị đề xuất bổ sung hạng mục "*Xác định ranh giới, đóng mốc bổ sung ranh giới rừng*" là phù hợp.

Ngoài ra, theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, việc không thực hiện hỗ trợ trồng rừng sản xuất 14.203 ha và các nội dung khác tại dự án không ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện chỉ tiêu phấn đấu đến năm 2025 trồng thêm được 15.000 rừng đã được Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Kon Tum lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020-2025 (Nghị quyết số 06-NQ/ĐH ngày 30 tháng 9 năm 2020) đề ra. Do các hạng mục này sẽ được thực hiện theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (hiện Ban Dân tộc đang chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương xây dựng Nghị quyết và Đề án); đồng thời, đối với các khu vực hỗ trợ trồng rừng sản xuất không thuộc đối tượng hỗ trợ theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, dự kiến sẽ dùng nguồn tiền dịch vụ môi trường rừng dự phòng năm 2012 trích trong năm 2013 và nguồn tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2011, 2012 còn tồn tại Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum chưa sử dụng là 70.186,513 triệu đồng để thực hiện hỗ trợ[13].

Từ những lý do nêu trên dẫn đến quy mô, tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn có sự thay đổi. Do đó, việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025 là cần thiết.

2. Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư *(điều chỉnh dự án)*:

Dự án phù hợp với Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021-2025 (*được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum phê duyệt tại Nghị quyết số 56/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020*); Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Kon Tum (*được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết 36/NQ-HĐND ngày 22 tháng 10 năm 2021*); Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách Trung ương (*được Thủ*

---

[13] Hiện nay Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đang trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến về phương án sử dụng kinh phí này tại Tờ trình 223-TTr/BCSĐ ngày 13 tháng 5 năm 2022.

tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2021).

3. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong nội dung hồ sơ trình thẩm định: Hồ sơ và nội dung trình phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tuân thủ theo quy định của Luật Đầu tư công và Nghị định hướng dẫn của Chính phủ.

4. Sự phù hợp với tiêu chí phân loại dự án nhóm A, B và C:

Dự án sau điều chỉnh chủ trương đầu tư có tổng mức đầu tư dự án khoảng 285.000 triệu đồng, thuộc phân loại dự án nhóm B (*không thay đổi phân loại dự án*).

5. Về nguồn vốn và khả năng cân đối vốn:

Nguồn vốn và khả năng cân đối vốn sau điều chỉnh, cụ thể như sau:

Nguồn vốn theo chủ trương đầu tư đã phê duyệt	Nguồn vốn đề xuất điều chỉnh
Nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ theo ngành, lĩnh vực giai đoạn 2021 - 2025 (*khoảng 230.000 triệu đồng*); nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 – 2025; nguồn thu dịch vụ môi trường rừng và các nguồn vốn hợp pháp khác.	Ngân sách Trung ương hỗ trợ theo ngành, lĩnh vực (*trong đó giai đoạn 2021 – 2025: khoảng 100.000 triệu đồng*); nguồn vốn ngân sách địa phương (*trong đó giai đoạn 2021-2025: khoảng 55.000 triệu đồng*) và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Về khả năng cân đối vốn: Trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn **giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách Trung ương,** dự án được bố trí **kế hoạch là 100.000 triệu đồng**, nằm trong danh mục dự án dự kiến hoàn thành sau năm 2025 (*được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2021*); Kế hoạch đầu tư công trung hạn **giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương** dự án được bố trí **kế hoạch 55.000 triệu đồng** (*từ nguồn thu tiền sử dụng đất, nguồn thu bán đấu giá các cơ sở nhà đất và các nguồn vốn hợp pháp khác cấp tỉnh quản lý)* (*được Hội đồng nhân dân tỉnh giao tại Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2021*). Số vốn còn thiếu so với tổng mức đầu tư khoảng 130.000 triệu đồng; **dự kiến sẽ tiếp tục bố trí trong giai đoạn 2026-2030.**

6. Nội dung điều chỉnh so với chủ trương đã được phê duyệt:

* Nội dung điều chỉnh, cụ thể như sau:

Nội dung điều chỉnh	Theo chủ trương đầu tư được phê duyệt tại Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh	Đề xuất điều chỉnh
Quy mô đầu tư	- Trồng mới: 15.000 ha; trong đó: trồng rừng phòng hộ 417 ha; trồng rừng đặc dụng 380 ha, hỗ trợ trồng rừng sản xuất 14.203 ha. - Khoanh nuôi phục hồi rừng 5.382 ha, trong đó: khoanh nuôi phục hồi rừng tự nhiên 5.257 ha; Khoanh nuôi có trồng bổ sung cây lâm nghiệp 125 ha. - Nuôi dưỡng làm giàu rừng 2.097 ha. - Trồng cây phân tán 3,2 triệu cây. - Trồng dược liệu dưới tán rừng: 4 mô hình. - Khoán bảo vệ rừng 185.731 ha (928.655 lượt ha). - Tự bảo vệ rừng bằng lực lượng chuyên trách 232.256 ha. - Hoạt động phòng cháy chữa cháy rừng khu vực thường xuyên cháy 36.800 ha. - Xây dựng kết cấu hạ tầng lâm nghiệp.	- Trồng mới: 797 ha rừng; trong đó: trồng rừng phòng hộ 417 ha; trồng rừng đặc dụng 380 ha. - Không đầu tư nội dung này. - Không đầu tư nội dung này. - Không đầu tư nội dung này. - Không đầu tư nội dung này. - Không đầu tư nội dung này. - Không đầu tư nội dung này. - Không đầu tư nội dung này. - Xây dựng kết cấu hạ tầng lâm nghiệp. - Xác định ranh giới, đóng mốc bổ sung ranh giới rừng.
Tổng mức đầu tư	Khoảng 985.797 triệu đồng	Khoảng 285.000 triệu đồng
Nguồn vốn đầu tư	Nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ theo ngành, lĩnh vực giai đoạn 2021 - 2025 (khoảng 230.000 triệu đồng); nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025; nguồn thu dịch vụ môi trường rừng và các nguồn vốn hợp pháp khác.	Ngân sách Trung ương hỗ trợ theo ngành, lĩnh vực *(trong đó giai đoạn 2021 – 2025: khoảng 100.000 triệu đồng)*; nguồn vốn ngân sách địa phương *(trong đó giai đoạn 2021-2025: khoảng 55.000 triệu đồng)* và các nguồn vốn hợp pháp khác.
Tiến độ thực hiện	Từ năm 2022	Từ năm 2023

(*Có Phụ lục 01 – Chi tiết lý do điều chỉnh; Phụ lục 02 - Bảng tính khái toán tổng mức đầu tư trước và sau điều chỉnh)*

* Các nội dung khác: Thực hiện theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về chủ trương đầu tư dự án Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025.

7. Các ý kiến khác:

Tại Tờ trình số 107/TTr-SNN ngày 30 tháng 5 năm 2022 và Công văn số 613/SNN-KH ngày 15 tháng 03 năm 2022, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề xuất:

- Bổ sung nội dung "Xác định ranh giới, đóng mốc ranh giới theo chủ rừng và 03 loại rừng". Tuy nhiên qua rà soát, để phù hợp quy định tại điểm k, khoản 1, điều 87, chương VI của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp và Thông tư số 31/2018/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về phân định ranh giới rừng, Sở Kế hoạch và Đầu tư điều chỉnh tên thành "Xác định ranh giới, đóng mốc bổ sung ranh giới rừng".

- Đơn vị đề xuất nguồn vốn gồm: ngân sách Trung ương hỗ trợ theo ngành, lĩnh vực giai đoạn 2021 - 2025 (*khoảng 230.000 triệu đồng*); nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 – 2025. Tuy nhiên, để đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối vốn theo kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được cấp có thẩm quyền giao nêu trên, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn như sau: Ngân sách Trung ương hỗ trợ theo ngành, lĩnh vực *(trong đó giai đoạn 2021 – 2025: khoảng 100.000 triệu đồng)*; nguồn vốn ngân sách địa phương *(trong đó giai đoạn 2021-2025: khoảng 55.000 triệu đồng)* và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Điều chỉnh tiến độ thực hiện: Đây là dự án nhóm B, theo quy định tại Điều 52 Luật Đầu tư công thì dự án nhóm B bố trí vốn thực hiện không quá 04 năm. Dự án hiện nay dự án mới đang trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư, đồng thời dự kiến sẽ tiếp tục bố trí vốn để hoàn thành sau năm 2025. Do đó, việc điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án từ năm 2022 sang năm 2023 để có cơ sở thực hiện chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030 là phù hợp với tình hình thực tế triển khai và kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã bố trí.

8. Thẩm quyền điều chỉnh chủ trương đầu tư:

Đây là dự án nhóm B có tổng mức đầu tư khoảng 285.000 triệu đồng, dự án thuộc thẩm quyền điều chỉnh chủ trương đầu tư của Hội đồng nhân dân tỉnh.

IV. KẾT LUẬN

Việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025 là cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế. Dự án đủ điều kiện để điều chỉnh chủ trương đầu tư. Sở Kế hoạch và Đầu tư kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án.

(Có dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh kèm theo).

Kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Sở NN&PTNT;
- Lưu: VT, TH, NLHA.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH KON TUM

Ngô Việt Thành